

Bản án số: 101/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10/5/2021
V/v tranh chấp HNGĐ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Lan và ông Nguyễn Văn Cử;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuý - Thẩm tra viên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 90/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- **NguyY đơn:** Chị Nguyễn Thị Y - sinh năm 1982; (có mặt);

Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Thanh Nhân, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Ngô Đình M - sinh năm 1986; (vắng mặt);

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ 3, TT Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2021, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa, nguyY đơn - chị Nguyễn Thị Y trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Ngô Đình M kết hôn ngày 12/1/2017 trên cơ sở thỏa thuận, có tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND TT Quang Minh. Chúng tôi lấy nhau sau 1 thời gian tìm hiểu rất ngắn nên chưa kịp hiểu hết về nhau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà tôi ở Thôn Thanh Nhân, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tôi bất đồng quan điểm sống, không chia sẻ được với nhau những gánh nặng trong cuộc sống, mâu thuẫn vợ chồng liên tục xảy ra, anh M liên tục đánh đập tôi và còn đi ngoại tình. Tôi đã nhiều lần nói chuyện với anh M nhưng anh không thay đổi. Cuộc sống ngọt ngào không có hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 12/2020, nhưng đến tháng 3/2021 anh M mới bỏ về nhà anh ở TT Quang Minh. Gia đình hai bên cũng đã can thiệp, hoà giải nhưng bản thân tôi thấy không còn tình cảm gì với anh M nữa nên tha thiết xin được ly hôn với anh M. Tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh sớm giải quyết cho tôi được ly hôn, không hòa giải nhiều.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Huyền My, sinh ngày 30/7/2017. Hiện cháu đang ở với bố vì sau khi tôi làm đơn ly hôn, anh M đã đón con về ở với anh.

Giải quyết ly hôn tôi xin được nuôi con. Nhà hiện nay tôi đang ở cùng với mẹ tại nhà của bố mẹ đẻ tôi. Công việc hiện nay của tôi là làm công nhân có mức lương và thu nhập 6.000.000 đồng/tháng. Bản thân tôi thấy mình có đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Được nuôi con tôi không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong trường hợp anh M xin nuôi con, tôi hoàn toàn đồng ý. Tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung: không có.

Ngoài ra tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết gì khác.

Tại bản tự khai, bị đơn - anh Ngô Đình M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thừa nhận lời trình bày của chị Y về thời gian kết hôn, địa điểm đăng ký kết hôn, thời gian chung sống là đúng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là cô Y có ý định muốn sửa nhà, xây lên thêm tầng 2 nên có nói với mẹ tôi yêu cầu đưa tiền nhưng do chưa thu xếp được nên cô Y nghe lời mẹ đẻ gây gổ với tôi nên nhất quyết đòi ly hôn. Tôi đã về nhà mẹ đẻ ở TT Quang Minh. Bản thân tôi không muốn ly hôn vì con gái tôi còn nhỏ và tôi vẫn còn tình cảm với cô Y. Tôi đề nghị Tòa án dàn xếp hòa giải để vợ chồng tôi về đoàn tụ. Xin đoàn tụ nhưng tôi cũng chưa có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng, tôi đồng ý sống ly thân mà không nhất thiết phải ly hôn. Trong trường hợp cô Y cương quyết đề nghị giải quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Y có 01 con chung là cháu Ngô Huyền My, sinh ngày 30/8/2017. Hiện cháu đang ở với bố.

Giải quyết ly hôn, anh xin được nuôi con. Được nuôi con, anh không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh làm bảo vệ, có mức lương và thu nhập 7-8 triệu đồng/tháng. Anh ở nhà của mẹ đẻ. Anh xác định mình có đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Trong trường hợp chị Y được nuôi con, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung; tài sản riêng, công sức; công nợ: không có. Ngoài ra anh không yêu cầu Tòa án giải quyết gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguY đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX xét xử: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ tình cảm: Cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Ngô Đình M.

Về con chung: Giao cháu Ngô Huyền My, sinh ngày 30/7/2017 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M đến khi chị Y có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung; tài sản riêng, công sức; công nợ: không có.

Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

NguY đơn có đơn xin ly hôn với bị đơn; bị đơn có nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú tại huyện Mê Linh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Hà Nội theo quy định tại Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự. Anh M có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Y và anh Ngô Đình M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn ngày 12/1/2017 tại UBND TT Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại gia đình nhà vợ ở thôn Thanh Nhân, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội được khoảng 02 năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguY nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, anh M không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng thường xuY xảy ra xô sát. Đến năm 2021 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên anh M đã về nhà mẹ đẻ ở. Tại Tòa án, anh M đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh chị về đoàn tụ vì thương con và vẫn còn tình cảm với chị Y nhưng lại có đơn xin vắng mặt, không tham gia việc hòa giải. Tòa án đã kiên trì hòa giải, động viên chị Y rút đơn ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, tha thiết xin được ly hôn. Xét thấy hôn nhân của chị Y, anh M đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để cho chị Y được ly hôn với anh M là phù hợp với quy định tại Điều 51,56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Y và anh Ngô Đình M có 01 con chung là Ngô Huyền My, sinh ngày 30/7/2017. Hiện nay cháu đang ở với bố. Việc chị Y và anh M đều muốn được nuôi con là nguyện vọng chính đáng thể hiện trách nhiệm của người làm cha, làm mẹ. Tại phiên tòa chị Y xin được nuôi con. Xét thấy cháu My là con gái, cháu còn nhỏ, cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ nên cần giao cháu cho chị Y trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là cần thiết. Mặc dù chị Y không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1 triệu đồng/tháng nên cần ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng của anh M đối với cháu My từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, công sức, công nợ: không có.

[5] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; Anh M phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Y.
2. Cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Ngô Đình M.
3. Về con chung: chị Y và anh M có 01 con chung là Ngô Huyền My, sinh ngày 30/7/2017.

Giao cháu My cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh M 1.000.000 đồng/tháng cho chị Y để nuôi cháu My từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu My trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo Biên lai số AA/2020/0020043 ngày 2/4/2021 chị đã nộp đủ tiền án phí LHST. Anh M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án sơ thẩm. Anh M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND TT nơi anh cư trú.

Nơi nhân:

- Các đ- ông sự;
- UBND TT Quang Minh;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THA. huyện Mê Linh
- L- u: HS, VP;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thúy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h00 ngày 23 tháng 6 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Lan và ông Hoàng Văn Thái.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 118/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc “ Tranh chấp về hôn nhân gia đình” giữa các đương sự:

- **NguyY đơn:** Chị Phạm Thị Thu, sinh năm 1993; (có mặt);

Nơi ĐKNKTT và cư trú tại: Thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Y Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** Anh Đặng Lê Hoạt, sinh năm 1987; (có mặt);

Nơi ĐKNKTT và cư trú tại: Thôn Tiên Đài, xã Vạn Y, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về điều luật áp dụng: 3/3 ý kiến thống nhất:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

II. Xử: 3/3 ý kiến thống nhất:

1. Chấp nhận toàn bộ đơn xin ly hôn của chị Phạm Thị Thu.

2. Cho chị Phạm Thị Thu được ly hôn với anh Đặng Lê Hoạt.

3. Về con chung: chị Thu, anh Hoạt có 01 con chung là Đặng Hoàng Anh, sinh 18/8/2018. Giao cháu Hoàng Anh cho chị Thu tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm miễn nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cho anh Hoạt cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoạt có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

4. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: Không có.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thu phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo Biên lai số AA/2017/0009494 ngày 12/5/2020 chị đã nộp đủ tiền án phí LHST.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Thu, anh Hoạt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Kim Lan

Hoàng Văn Thái

Nguyễn Thị Kim Thúy